SỞ GD&ĐT TP BẮC NINH
TRUNG TÂM GDNN-GDTX
BẮC NINH SỐ 1
Số: 274/QĐ-TTBNS1

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Yên Dũng, ngày 19 tháng 10 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai kết quả thẩm định các khoản thu năm học 2026-2027

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM GDNN-GDTX BẮC NINH SỐ 1

Căn cứ Thông tư số 85/2026/TT-BGDĐT ngày 30/09/2026 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về tổ chức hoạt động giáo dục tăng cường và hoạt động giáo dục theo nhu cầu người học tại các cơ sở giáo dục phổ thông;

Căn cứ Quyết định số 51/2026/QĐ-UBND ngày 03/7/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh Quy định cơ chế thu và sử dụng mức thu dịch vụ tuyển sinh các cấp học, danh mục và mức thu dịch vụ phục vụ và hỗ trợ hoạt động giáo dục của cơ sở giáo dục công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh;

Căn cứ thông báo số 260/TB- SGDĐT ngày 6 tháng 10 năm 2026 kết quả thẩm định các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ người học và hỗ trợ hoạt động giáo dục của Trung tâm GDNN-GDTX Bắc Ninh số 1 năm học 2026-2027.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai các khoản thu dịch vụ phục vụ, hỗ trợ người học và hỗ trợ hoạt động giáo dục năm học 2026-2027. (theo biểu đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Tổ văn phòng, kế toán và các bộ phận có liên quan căn cứ Quyết định thực hiện./.

Nơi nhận:
- Như điều 3
- Lưu :VT, KT

GIÁM ĐỐC

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO THÀNH PHỐ BẮC NINH
TRUNG TÂM GDNN-GDTX BẮC NINH SỐ 1

Trần Văn Sơn

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thời gian thu	Mức thu đơn vị đề nghị	Kết quả thẩm định	Ghi chú
I	**DỊCH VỤ TUYỂN SINH ĐẦU CẤP**					
1	Xét tuyển	Đồng/HS/đợt xét	Tháng 5/2027	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	
2	Thi tuyển sinh	Đồng/HS/kỳ thi	Tháng 7/2027	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	Theo công bố giá dịch vụ hàng năm của đơn vị	
II	**DANH MỤC CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ VÀ HỖ TRỢ NGƯỜI HỌC**					
1	Nước uống	Nghìn đồng/học sinh/tháng	Kỳ 1 thu vào tháng 11/2026; Kỳ 2 thu vào tháng 2/2027	6.000	6.000	
2	Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (ngoài nhà trường)	Nghìn đồng/học sinh/năm học	Thu khi tổ chức	580.000	580.000	Hoạt động trải nghiệm và Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp (ngoài nhà trường) GỒM: Nhà thờ đá Phát Diệm, cố đô Hoa Lư, Phố cổ Hoa Lư Ninh Bình, tháng 12/2026 (tổ chức cả 3 khối)
	Nhà thờ đá Phát Diệm, cố đô Hoa Lư, Phố cổ Hoa Lư Ninh Bình, tháng 12/2026 (tổ chức cả 3 khối)					
III	**DANH MỤC CÁC KHOẢN THU DỊCH VỤ PHỤC VỤ VÀ HỖ TRỢ HOẠT ĐỘNG CỦA CƠ SỞ GIÁO DỤC**					
1	Vệ sinh trường học	Nghìn đồng/học sinh,/tháng	Kỳ 1 thu vào tháng 11/2026; Kỳ 2 thu vào tháng 2/2027	12.000	12.000	

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Thời gian thu	Mức thu đơn vị đề nghị	Kết quả thẩm định	Ghi chú
2	Tổ chức kiểm tra khảo sát, đánh giá năng lực, luyện kỹ năng làm bài thi (theo hình thức trực tuyến bằng 90% theo hình thức trực tiếp)					Tổ chức kỹ năng làm bài cho học sinh khối 12, tổ chức không quá 02 lần/năm học (theo kết luận tại Thông báo số 674/TB-BGDĐT ngày 21/4/2026)
	- Thi, kiểm tra tự luận	Nghìn đồng/môn thi/lần thi, kiểm tra	Thu theo số lần tổ chức thi thực tế, không quá 4 lần thi/ năm học	20.000	20.000	
	- Thi, kiểm tra trắc nghiệm	Nghìn đồng/môn thi/lần thi, kiểm tra		15.000	15.000	
3	Trông giữ xe					
	- Xe đạp, xe đạp điện	Nghìn đồng/xe/tháng	Kỳ I thu vào tháng 11/2026; Kỳ II thu vào tháng 2/2027	15.000	15.000	
	- Xe máy, xe máy điện	Nghìn đồng/xe/tháng		30.000	30.000	
4	Điện sử dụng điều hòa	Nghìn đồng/học sinh /tháng	Kỳ I thu vào tháng 12/2026, Kỳ II thu vào tháng 5/2027	Theo thực tế	Theo thực tế	
5	Thẻ học sinh (Kích thước: 55mm x 90mm, Chụp ảnh và in thẻ 2 mặt bằng giấy Fujifilm; dây đeo thẻ bằng lụa màu xanh, vỏ đựng thẻ bằng nhựa dẻo)	Nghìn đồng/học sinh/năm học	Thu vào tháng 10/2026	25.000	25.000	Thực hiện với khối 10
6	Phô tô đề kiểm tra, giấy kiểm tra, giấy nháp (đối với học sinh THCS, THPT, và GDNN-GDTX)	Nghìn đồng/học sinh/năm học	Thu vào tháng 11/2026	100.000	80.000	Các lần kiểm tra định kỳ theo quy định. Thực hiện của 4 lần trường kiểm tra định kỳ.